TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DUY TIÊN** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2017/HSST
Ngày 24-8-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUY TIÊN - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Mạnh Xuân Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Quốc Phòng.

Ông Nguyễn Minh Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tươi - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đức Vệ - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 24 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2017/HSST ngày 24 tháng 7 năm 2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2017/QĐXX-HSST ngày 11 tháng 8 năm 2017 đối với:

Bị cáo Nguyễn Văn K, sinh năm 1972; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Đội 7, thôn Tr, xã Y, huyện D, tỉnh Hà Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Bố: Nguyễn Đức Ph, sinh năm 1933 và mẹ: Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1944; Vợ: Đào Thị L, con: có 4 con, lớn 21 tuổi, nhỏ 6 tuổi. Tiền sự, tiền án: Không; Nhân thân: Ngày 20/01/2008 TAND tỉnh Lai Châu xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 38 tháng 28 ngày, về tội: "Chiếm đoạt chất ma túy"; Ngày 11/01/2013, UBND huyện Duy Tiên ra Quyết định đưa đi cai nghiện bắt buộc; Ngày 09/6/2015, Phòng CSĐTTP về ma túy Công an tỉnh Hà Nam xử phạt vi phạm hành chính, hình thức cảnh cáo về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Bị tạm giữ từ ngày 20/5/2017 đến ngày 26/4/2017 chuyển tạm giam. Bị cáo tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Nam; có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: bà Phạm Thị Nhàn - Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước thuộc Sở tư pháp Hà Nam, có mặt;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Đào Thị L, sinh năm 1971; địa chỉ: Đội 7, thôn Tr, xã Y, huyện D, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- ***Người làm chứng:*** Anh Nguyễn Tiến Th, sinh năm 1976; địa chỉ: Thôn M, xã Y, huyện D, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 ngày 20/5/2017, tại đường bê tông thôn Mang Hạ, xã Yên Nam, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, tổ công tác của Công an huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam phối hợp với Công an xã Yên Nam bắt quả tang Nguyễn Văn K đang cầm 01 gói giấy màu trắng (loại giấy vệ sinh), bên trong có 02 gói giấy nhỏ chứa chất dạng bột màu trắng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản phạm tội quả tang đối với K.

Vật chứng thu giữ: Thu trong lòng bàn tay trái của Nguyễn Văn K đang cầm 01 gói giấy màu trắng (loại giấy vệ sinh) bên trong gói giấy có 02 gói giấy nhỏ (loại giấy của tờ lịch màu trắng đỏ) đều có KT (02 x 0.8) cm, bên trong mỗi gói giấy đều có chứa chất bột màu trắng, được niêm phong trong phong bì kí hiệu QT 01; Thu trên bàn tay trái Nguyễn Văn K đang cầm 01 túi ni lon màu đen, trong túi có 03 ống xi lanh và 02 ống nước cất Novocain; Thu trong túi quần bên phải của Nguyễn Văn K đang mặc 02 điện thoại di động. Trong đó có 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, model 6300, vỏ màu vàng, bên trong có lắp 01 sim điện thoại mạng Vietel và 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia, model 100, vỏ màu xanh, bên trong có lắp 01 sim điện thoại mạng Viettel; Thu tại vị trí bắt giữ Nguyễn Văn K 01 xe mô tô Dream màu nâu BKS: 90H7 - 0305.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở và đồ vật của Nguyễn Văn K cơ quan CSĐT Công an huyện Duy Tiên không phát hiện thu giữ tài liệu nào khác.

Tại bản kết luận giám định số 92/PC54 - MT ngày 23/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy trong mẫu ký hiệu QT 01 gửi giám định có tổng trọng lượng là 0,221 gam, có Heroine.

Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ"

Bản cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 21/7/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên đã truy tố Nguyễn Văn K về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng: khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự (BLHS) và Nghị quyết số

144/QH13, ngày 29/6/2016 về việc thi hành BLHS (năm 2015). Đề nghị xử phạt: Nguyễn Văn K mức án từ 24 tháng đến 36 tháng tù. Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đưa ra quan điểm về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng và tuyên án phí đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát đưa ra và đề nghị HĐXX cho bị cáo mức án thấp nhất.

Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt ngoài ra không tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] *Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Duy Tiên, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên, Kiểm sát viên*: Trong quá trình điều tra, truy tố, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, HĐXX xác định các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với nhau và phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duy Tiên đã truy tố. HĐXX có đủ cơ sở kết luận:

[2] Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 20/5/2017, tại khu vực đường bê tông thuộc thôn Mang Hạ, xã Yên Nam, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam, Công an huyện Duy Tiên phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn K có hành vi cất giấu 02 gói giấy, loại giấy của tờ lịch màu đỏ bên trong có chứa chất dạng bột màu trắng, theo kết luận của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hà Nam, chất bột màu trắng bên trong hai gói giấy có tổng trọng lượng 0,221 gam, có Heroine. Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT 20, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Hành vi phạm tội của bi cáo gây nguy hại cho con người và xã hội. Vì ma túy làm tha hóa đạo đức, lối sống, làm mất lý trí con người, làm tan vỡ hạnh phúc nhiều gia đình, đồng thời ma túy còn là mầm mống cho các loại tội phạm khác, như tội trộm cắp, tội cướp, cướp giật…Do vậy, Nhà nước thống nhất quản lý chất ma túy và có chính sách tuyên truyền sâu, rộng khắp trên mọi phương tiện thông tin đại chúng để mọi người phòng, tránh, nhưng bị cáo lại thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và đã xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, hành vi đó đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy*", tội phạm hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật

hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tuy nhiên tại khoản 1 Điều 194 BLHS (Năm 1999) quy định: "*Người nào tàng trữ…trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm"*. Trong khi đó tại khoản 1 Điều 249 BLHS (Năm 2015) quy định: "*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán…thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm…c) Heroine… có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*".

Như vậy, chính sách hình sự mới có sự thay đổi có lợi cho các bị cáo nên HĐXX sẽ cân nhắc để áp dụng cho phù hợp quy định của pháp luật khi lượng hình.

[3] Trong lượng hình xét thấy: Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào theo quy định tại khoản 1 Điều 48 BLHS; về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo có bố đẻ là người được tặng thưởng Huân chương kháng chiến. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 BLHS. Song, bị cáo là một người có nhân thân xấu, các lần bị xét xử, xử phạt hành chính trước đây đều liên quan đến ma túy, do đó, HĐXX sẽ ấn định mức hình phạt sao cho vừa đảm bảo tính răn đe, giáo dục bị cáo vừa đảm bảo tính phòng ngừa chung.

Từ nhận định trên, xét thấy cần tiếp tục phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian tương ứng để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt. Điều đó cũng phù hợp với quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Theo các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập, là đối tượng nghiện ma túy, hoàn cảnh gia đình khó khăn (Có xác nhận của chính quyền địa phương). Vì vậy, HĐXX quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp với thực tế và khoản 5 Điều 194 BLHS.

[5] Về nguồn gốc ma túy: Nguyễn Văn K khai khoảng 19 giờ 00 phút ngày 20/5/2017, Nguyễn Văn K một mình điều khiển xe mô tô BKS: 90H7 - 0305 đi từ nhà ở thôn Tr, xã Y, huyện D ra đầu ngõ thì gặp bạn nghiện tên là H nhà ở Lý Nhân - Hà Nam (K không biết rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể của H), sau đó K và H rủ nhau đi mua ma túy (Heroine) mục đích để sử dụng. K điều khiển xe BKS: 90H7 - 0305 chở Hợi đi mua ma túy, khi đến khu vực thôn Mang Hạ - Yên Nam thì H đưa cho K số tiền 400.000 đồng để K một mình đi mua ma túy (Heroine), còn H đứng đợi. Sau đó K khai gọi điện thoại để mua ma túy của người đàn ông tên là Hưởng nhà ở thôn Mang Thượng - Yên Nam - Duy Tiên - Hà Nam (K không biết được họ tên, năm sinh cụ thể của Hưởng). Sau khi mua

được ma túy (Heroine) K một mình điều khiển xe mô tô BKS: 90H7 - 0305 đi về hiệu thuốc ở thôn Đ, xã Y, huyện D mua 03 ống xi lanh và 02 ống nước cất Nôvôcain rồi đi về chỗ H đang đợi để sử dụng ma túy. Khi đi đến khu vực gần bãi tha ma thuộc thôn M, xã Y thì K bị tổ công tác của Công an huyện Duy Tiên và Công an xã Y phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng có liên quan đưa về trụ sở công an xã Y để lập biên bản theo quy định. Quá trình điều tra xác minh, Cơ quan CSĐT công an huyện Duy tiên không xác định được họ, tên đệm và địa chỉ cụ thể của người tên H đi mua ma túy cùng K cũng như người tên Hưởng bán ma túy cho K nên không có cơ sở làm rõ để có biện pháp xử lý là phù hợp quy định của pháp luật.

[6] *Về vật chứng vụ án*: Theo biên bản giao nhận giữa Công an huyện Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên ngày 24/7/2017, căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX nhận định như sau:

- Đối với: 01 phong bì niêm phong có số 92/PC54 - MT, là mẫu vật hoàn trả QT01 sau giám định; 01 túi nilon; 03 ống xi lanh, 02 ống nước cất là vật chứng của vụ án, vật cấm lưu hành, vật không còn giá trị sử dụng nên HĐXX cần tịch thu cho tiêu hủy.

- Đối với 02 chiếc điện thoại di động, bao gồm: 01 chiếc nhãn hiệu Nokia 6300 bên trong có sim điện thoại và 01 chiếc điện thoại Nokia 100 bên trong có một sim điện thoại Viettel. Qua đấu tranh, HĐXX xác định đối với chiếc điện thoại Nokia 6300 là tài sản của Nguyễn Văn K trực tiếp liên quan đến hành vi phạm tội trong vụ án, nên HĐXX cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước. Đối với 01 chiếc điện thoại Nokia 100 là tài sản của Nguyễn Văn K không liên quan đến hành vi phạm tôi nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với chiếc xe mô tô kiểu dáng Dream gắn biển kiểm soát 90H7 – 0305, có số khung RLUDCGUMN8A151742, số máy VLF1P50FMG70151742 là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội. Quá trình đấu tranh HĐXX xác định chiếc xe mô tô trên là tài sản hợp pháp của vợ chồng bị cáo (Giữa bị cáo và vợ là chị Trần Thị L). Bị cáo tự ý dùng chiếc xe này để thực hiện hành vi phạm tội mà không cho chị L (vợ bị cáo) biết. Do vậy, HĐXX xác định chị L không có lỗi nên cần trả lại cho vợ chồng bị cáo do vợ bị cáo đại diện nhận là phù hợp quy định của pháp luật.

[7] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Từ nhận định trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. *Tuyên bố*: Bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 144/QH13, ngày 29/6/2016 về việc thi hành BLHS (năm 2015).

Xử phạt: Nguyễn Văn K 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/5/2017.

2. *Vật chứng vụ án*: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung Ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại Nokia 6300 bên trong có một sim điện thoại Viettel;

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong có số 92/PC54 - MT, là mẫu vật hoàn trả QT01 sau giám định; 01 túi nilon; 03 ống xi lanh, 02 ống nước cất;

- Trả lại người có quyền lợi liên quan là chị Đào Thị L: 01 chiếc xe mô tô kiểu dáng Dream gắn biển kiểm soát 90H7–0305, có số khung RLUDCGUMN8A151742, số máy VLF1P50FMG70151742;

- Trả lại bị cáo Nguyễn Văn K 01 điện thoại di động Nokia 100.

Toàn bộ đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Duy Tiên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duy Tiên ngày 24/7/2017.

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội. Buộc bị cáo Nguyễn Văn K phải nộp án phí hình sự sơ thẩm: 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Mạnh Xuân Hải

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Hà Nam;*
- *Công an huyện Duy Tiên;*
- *VKSND huyện Duy Tiên;*
- *Chi cục THADS huyện Duy Tiên;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*